

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 87/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1/ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1952;

2/ Ông Bùi Hùng D, sinh năm 1967;

3/ Bà Bùi Tuyết A, sinh năm 1994;

Cùng trú tại: ấp M, xã P, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang;

Đại diện theo uỷ quyền của ông Bùi Hùng D: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1980;

Trú tại: Số a đường T, phường H, quận Ninh Kiều, thành phố Cần thơ.

Bị đơn: Ông Trần Văn K, sinh năm 1982;

Trú tại: Khu vực V, phường H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn và bị đơn thống nhất:

+ Hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng Nguyễn Thị Đ, Bùi Hùng D, Bùi Tuyết A và bên nhận chuyển nhượng Trần Văn K, hợp đồng được Văn phòng công chứng Võ Văn Khệnh chứng nhận ngày 02/02/2024, số công chứng 243.

+ Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ, ông Bùi Hùng D, bà Bùi Tuyết A có nghĩa vụ liên đới trả cho bị đơn ông Trần Văn K số tiền nợ gốc là 400.000.000 đồng và tiền lãi là 10.000.000 đồng, tổng số tiền là 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu

đồng).

+ Sau khi nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ, ông Bùi Hùng D, bà Bùi Tuyết A đã trả đủ cho bị đơn ông Trần Văn K số tiền 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng) thì ông Trần Văn K có nghĩa vụ trả lại cho các nguyên đơn 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DM 789667, số vào sổ cấp GCN: CH02260 do UBND thành phố Ngã Bảy cấp ngày 23/01/2024, cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Đ.

Kể từ ngày bị đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu nguyên đơn chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng nguyên đơn còn phải trả lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

- Án phí:

+ Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ, ông Bùi Hùng D, bà Bùi Tuyết A tự nguyện chịu 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm chục nghìn đồng). Khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005922, ngày 11 tháng 11 năm 2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ, ông Bùi Hùng D, bà Bùi Tuyết A phải nộp thêm 4.970.000 đồng (Bốn triệu chín trăm bảy chục nghìn đồng).

+ Bị đơn ông Trần Văn K tự nguyện chịu 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm chục nghìn đồng). Khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.441.680đ (mười một triệu bốn trăm bốn mươi một nghìn sáu trăm tám chục đồng) theo biên lai thu số 0005952, ngày 16 tháng 12 năm 2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Bị đơn ông Trần Văn K được nhận lại 6.191.680 đồng (Sáu triệu một trăm chín mươi một nghìn sáu trăm tám chục đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND. TP Ngã Bảy;
- CC THADS TP. Ngã Bảy;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Kim Cương